

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 2 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2025
NGÀNH PIANO

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM	TỔNG ĐIỂM
							Chuyên ngành(HS2)	
1	2.C2Pi.01	Doãn Thùy Chi	05/02/2005	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		6.0	12.00
2	2.C2Pi.02	Nguyễn Bảo Phương	10/02/2006	Nữ	Hoàng Mai, Hà Nội		8.0	16.00
3	2.C2Pi.03	Nguyễn Huy Quang	13/04/2007	Nam	Cầu Giấy, Hà Nội		8.2	16.40
4	2.C2Pi.04	Nguyễn Khánh Vân	02/09/2006	Nữ	Từ Liêm, Hà Nội		8.0	16.00

Tổng số: 4

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2025
NGÀNH PIANO

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Chuyên ngành (HS2)	XA(HS1)	
1	2.CPi.01	Đinh Từ An	07/11/2005	Nữ	Đống Đa, Hà Nội		9.0	8.5	26.50
2	2.CPi.03	Lê Phạm Gia Hân	09/07/2007	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		6.7	6.0	19.40
3	2.CPi.05	Trần Hà Lan	03/04/1993	Nữ	33 ngõ 178 Tây Sơn, Hà Nội		8.5	8.0	25.00
4	2.CPi.06	Vũ Trung Nghĩa	18/10/2007	Nam	Vĩnh Bảo, Hải Phòng		5.0	Bỏ thi	10.00
5	2.CPi.07	Nguyễn Ngọc Thạch	05/02/2005	Nam	Lào Cai, Lào Cai		6.3	8.5	21.10

Tổng số: 5

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2025
NGÀNH PIANO

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Xướng âm(HS1)	Chuyên ngành (HS2)	
1	2.Pi.01	Đoàn Phương Anh	12/01/2009	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
2	2.Pi.03	Nguyễn Phương Anh	25/11/2008	Nữ	Bắc Từ Liêm, Hà Nội		6.2	7.0	20.20
3	2.Pi.04	Ngô Gia Minh Ánh	30/12/2009	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.3	6.3	18.90
4	2.Pi.05	Lê Bảo Châu	25/02/2010	Nam	Đống Đa, Hà Nội		6.7	8.0	22.70
5	2.Pi.06	Phạm Ngọc Diệp	10/10/2008	Nữ	Vinh, Nghệ An		6.0	6.3	18.60
6	2.Pi.07	Phan Thanh Hiền	13/10/2010	Nữ	Hưng Nguyên, Nghệ An		6.0	7.7	21.40
7	2.Pi.08	Hà Nam Khánh	02/01/2010	Nam	Đống Đa, Hà Nội		7.7	7.2	22.10
8	2.Pi.09	Nguyễn Bình Nguyên	06/10/2008	Nam	Từ Liêm, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
9	2.Pi.11	Đinh Hà Phương	16/04/2010	Nữ	Hà Đông, Hà Nội		6.2	6.5	19.20
10	2.Pi.12	Nguyễn Đức Trung	25/02/2006	Nam	Hai Bà Trưng, Hà Nội		6.7	7.0	20.70

Tổng số: 10

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI



BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 9 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2025
NGÀNH PIANO

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Thẩm âm tiết tấu(HS1)	Chuyên ngành(HS2)	
1	2.DPi.01	Nguyễn Như Thái An	04/10/2014	Nữ	Đống Đa, Hà Nội		6.0	7.8	21.60
2	2.DPi.02	Phạm Tuệ An	04/06/2014	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		7.0	8.3	23.60
3	2.DPi.03	Đặng Linh Anh	09/04/2015	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
4	2.DPi.04	Nguyễn Cao Tú Anh	18/10/2015	Nữ	Gia Lâm, Hà Nội		6.0	6.7	19.40
5	2.DPi.05	Nguyễn Ngọc Đan Anh	16/05/2015	Nữ	Nam Từ Liêm, Hà Nội		6.0	7.0	20.00
6	2.DPi.06	Trần Châu Anh	26/09/2012	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		7.0	8.2	23.40
7	2.DPi.07	Trần Hồng Anh	06/08/2015	Nữ	Đống Đa, Hà Nội		7.5	7.0	21.50
8	2.DPi.09	Nguyễn Ngọc Dương Cầm	16/02/2016	Nữ	Long Biên, Hà Nội		5.0	6.3	17.60
9	2.DPi.10	Mạnh Minh Bảo Châu	14/12/2016	Nữ	Từ Liêm, Hà Nội		7.5	8.0	23.50
10	2.DPi.11	Trịnh Khánh Chi	09/04/2014	Nữ	Chương Mỹ, Hà Nội		6.0	7.0	20.00
11	2.DPi.15	Vũ Gia Hân	07/12/2016	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
12	2.DPi.16	Vương Gia Hân	09/10/2013	Nữ	Hoa Lư, Ninh Bình		7.0	8.5	24.00
13	2.DPi.17	Nguyễn An Hiếu	11/01/2016	Nam	Hoàng Mai, Hà Nội		5.0	6.3	17.60
14	2.DPi.23	Hoàng Tuấn Kiên	07/02/2016	Nam	Đống Đa, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
15	2.DPi.19	Nguyễn Vĩnh Khang	23/01/2016	Nam	Ba Đình, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
16	2.DPi.20	Trần Bình Khang	05/02/2015	Nam	Ba Đình, Hà Nội		8.0	8.5	25.00
17	2.DPi.21	Nguyễn Việt Bảo Khanh	24/11/2015	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội		6.5	6.7	19.90
18	2.DPi.22	Trần Gia Khánh	03/03/2013	Nam	Đống Đa, Hà Nội		6.0	7.0	20.00
19	2.DPi.24	Nguyễn Tuệ Lam	21/08/2014	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.0	6.3	18.60
20	2.DPi.25	Nguyễn Ngọc Tuệ Lâm	19/06/2016	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
21	2.DPi.26	Đỗ Bảo Linh	01/01/2016	Nữ	Đống Đa, Hà Nội		6.3	7.2	20.70
22	2.DPi.27	Nguyễn Hải Phương Linh	03/06/2011	Nữ	Ba Đình, Hà Nội		6.2	6.8	19.80

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
							Thẩm âm tiết tấu(HS1)	Chuyên ngành (HS2)	
23	2.DPi.29	Vũ Sao Mai	15/08/2012	Nữ	Thanh Xuân, Hà Nội		7.2	8.0	23.20
24	2.DPi.30	SOULARD Lê Kiều Ruby - Mi	08/09/2013	Nữ	Long Biên, Hà Nội		6.5	7.7	21.90
25	2.DPi.32	Doãn Chí Minh	04/06/2015	Nam	Ba Đình, Hà Nội		7.2	6.8	20.80
26	2.DPi.31	Đỗ Nhật Minh	05/09/2014	Nam	Hoàng Mai, Hà Nội		6.8	7.3	21.40
27	2.DPi.33	Hà Đăng Minh	25/11/2013	Nam	Cầu Giấy, Hà Nội		5.0	7.5	20.00
28	2.DPi.34	Lê Đức Minh	13/06/2014	Nam	Hoàng Mai, Hà Nội		7.2	8.3	23.80
29	2.DPi.35	Nguyễn Ngọc Quang Minh	17/08/2016	Nam	Từ Liêm, Hà Nội		6.8	8.0	22.80
30	2.DPi.37	Dương Ánh Ngọc	26/08/2016	Nữ	Cẩm Giàng, Hải Dương		6.0	6.2	18.40
31	2.DPi.38	Nguyễn Thảo Nguyên	10/05/2012	Nữ	Hoài Đức, Hà Nội		7.8	8.5	24.80
32	2.DPi.39	Trần Vũ An Nguyên	10/02/2014	Nữ	Nam Từ Liêm, Hà Nội		8.0	9.0	26.00
33	2.DPi.40	Ngô Hoàng Bảo Như	04/11/2011	Nữ	Gia Lâm, Hà Nội		6.2	6.2	18.60
34	2.DPi.41	Phạm Ngọc Bảo Phương	19/11/2013	Nữ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		6.7	7.8	22.30
35	2.DPi.42	Trương Nhã Quyên	21/06/2016	Nữ	Hoàng Mai, Hà Nội		7.0	8.0	23.00
36	2.DPi.44	Hoàng Anh Tùng	18/11/2015	Nam	Thanh Xuân, Hà Nội		8.0	8.0	24.00
37	2.DPi.43	Phùng Phương Thủy	28/04/2012	Nữ	Tây Hồ, Hà Nội		6.0	8.0	22.00
38	2.DPi.45	Lê Nhã Uyên	09/04/2014	Nữ	Từ Liêm, Hà Nội		5.0	6.8	18.60
39	2.DPi.46	Nguyễn Khánh Vy	01/08/2014	Nữ	Ba Vì, Hà Nội		8.0	8.0	24.00

Tổng số: 39

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng